

Bản án số 156/2022/HS-ST
Ngày: 30-11-2022

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH LONG AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hồng S.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Chí L,
2. Bà Nguyễn Thị R.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Ng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn C - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 140/2022/TLST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 146/2022/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Diệp Khắc X (tên gọi khác: Đ), sinh ngày 01/01/1987, tại Long An; Nơi cư trú: Ấp B1, xã ĐHH, huyện Đ, tỉnh Long An; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Ngô Văn Ng, sinh năm 1966 và bà Diệp Thị Th, sinh năm 1968; Anh, chị, em ruột: không có; Vợ: Thạch Thị Bé Tr, sinh năm: 1994; Con: Diệp Tuấn A, sinh năm 2011 và Diệp Tuấn V, sinh năm 2014; Tiền án, Tiền sự: không có; Tiền án: Có 01 tiền án: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 60/2020/HSST ngày 18/6/2020 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Long An xử phạt Diệp Khắc X 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Diệp Khắc X chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/9/2020, đến nay chưa được xóa án tích..

Bị cáo Diệp Khắc X đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm tạm từ ngày 15/8/2022 đến nay tại Nhà Tạm giữ Công an huyện Đ, tỉnh Long An. (có mặt)

Bị hại: Nguyễn Thị Bé T, sinh năm 1991; địa chỉ: Ấp 4, xã ĐH, huyện Đ, tỉnh Long An. (xin vắng mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1981; địa chỉ: Số 25/4C Ấp 2, xã XTS, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

Người làm chứng:

- Bà Hứa Thị Thanh Th, sinh năm 1970 (vắng mặt)

- Ông Trần Văn M, sinh năm 1989 (vắng mặt)
- Ông Đặng Nhật L, sinh năm 1998 (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 45 phút, ngày 15/8/2022, Diệp Khắc X do không có tiền tiêu xài cá nhân nên nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản nhằm bán lấy tiền. X điều khiển xe mô tô hiệu Savant, loại Wave, số khung: RRKWCH - 9UM7K018957, số máy: VTTJL1P52FMH-7018957, biển số 54Y8 - 4235 đến đường hẻm đá xanh thuộc ấp 4, xã ĐH, huyện Đ, tỉnh Long An. Khi X điều khiển xe ngang qua chỗ ở của Nguyễn Thị Bé T, thấy phòng mở cửa, bên trong phòng không có người nên X nảy sinh ý định trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. X điều khiển xe qua khỏi phòng ở của Thi khoảng 20 mét rồi dừng lại. Sau đó, X dựng xe ở trên đường đá xanh rồi lén lút đi bộ vào phòng ở của Thi lấy trộm được một điện thoại di động hiệu Realme 6, màu xanh, đang sạc pin ở trên bàn máy may. X bỏ điện thoại trộm được vào túi quần, rồi đi bộ về phía xe của X. Trong lúc, X lấy trộm điện thoại, T và bà Hứa Thị Thanh Th (mẹ ruột Thi) đang ở trong nhà trên nhìn qua màn hình camera phát hiện sự việc X trộm điện thoại nên truy đuổi theo X và tri hô “trộm, trộm”. Khi X đi được khoảng 05-06 mét thì thấy T và người nhà T truy đuổi theo nên X bỏ lại điện thoại, rồi chạy bộ được khoảng 30 mét thì bị người dân bắt giữ, giao cơ quan Công an xử lý.

Vật chứng vụ án tạm giữ: 01 điện thoại di động hiệu Realme 6 màu xanh, số imei 1: 862486044133492, số imei 2: 862486044133484; 01 xe mô tô hiệu Savant, loại Wave, số khung: RRKWCH - 9UM7K018957, số máy: VTTJL1P52FMH - 7018957, biển số 54Y8-4235.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 86/KL.ĐGTS ngày 23/8/2022 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Đ, tỉnh Long An kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Realme 6 trị giá 2.595.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 136/CT-VKSDH ngày 02 tháng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Long An truy tố bị cáo Diệp Khắc X về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên sau khi phân tích tính chất và mức độ nguy hiểm xã hội của hành vi vi phạm pháp luật mà bị cáo gây ra. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo X có 01 tiền án về tội Trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích, lại phạm tội mới thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội; bị cáo có mẹ già, con còn nhỏ, ông Nội có công cách mạng, theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

tuyên bố bị cáo Diệp Khắc X phạm tội “Trộm cắp tài sản”; xử phạt bị cáo mức hình phạt từ 01 năm tù đến 01 năm 06 tháng tù.

Đồng thời đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Về tang vật chứng:

Cơ quan điều tra đã trao trả cho bị hại Nguyễn Thị Bé T 01 điện thoại di động hiệu Realme 6 màu xanh, số imei 1: 862486044133492, số imei 2: 862486044133484 theo biên bản trả tài sản ngày 17/8/2022 là phù hợp.

Xe mô tô biển số 54Y8-4235 trước đây là tài sản của bà Nguyễn Thị Th. Năm 2017, bà Th bán bằng giấy tay xe mô tô biển số 54Y8-4235 cho một người không rõ nhân thân, lai lịch. Tháng 6 năm 2022, Diệp Khắc X mua lại xe mô tô biển số 54Y8-4235 với giá 1.800.000 đồng của một người đàn ông tên C (không rõ nhân thân, lai lịch). Bị cáo sử dụng xe này để đi trộm tài sản nên đề nghị tịch thu, sung ngân sách nhà nước.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn Thị Bé T sau khi nhận lại tài sản bị mất trộm không có yêu cầu về phần dân sự nên đề nghị không đề cập xem xét.

Tại phiên tòa, bị cáo X hoàn toàn nhìn nhận hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ truy tố, không đưa ra chứng cứ nào minh oan chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại Nguyễn Thị Bé T trình bày tại Cơ quan điều tra: Bà là chủ sở hữu hợp pháp điện thoại di động hiệu Realme 6 màu xanh, số imei 1: 862486044133492, số imei 2: 862486044133484, bị Diệp Khắc X lén lút chiếm đoạt. Nay, bà đã nhận lại tài sản nên không có yêu cầu gì trong vụ án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị Th nêu: Xe mô tô biển số 54Y8-4235 trước đây là tài sản của bà. Năm 2017, bà Th bán bằng giấy tay xe mô tô biển số 54Y8-4235 cho một người không rõ nhân thân, lai lịch. Bà không có yêu cầu gì trong vụ án này.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, vắng mặt bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhưng những người này đã có lời khai trong quá trình điều tra và việc vắng mặt này

không gây trở ngại cho việc xét xử nên căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2]. Lời khai nhận tội của bị cáo trước Tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, cùng với bản kết luận về định giá tài sản số 86/KL.ĐGTS ngày 23/8/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự của Ủy ban nhân dân huyện Đ và phù hợp với nội dung bản cáo trạng. Thấy rằng, bị cáo do muốn kiếm tiền tiêu xài cá nhân nên khoảng 11 giờ 45 phút ngày 15/8/2022, tại ấp 4, xã ĐH, huyện Đ, tỉnh Long An, Diệp Khắc X có hành vi trộm cắp 01 điện thoại di động hiệu Realme 6, màu xanh có trị giá 2.595.000 đồng của bị hại Nguyễn Thị Bé T, hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo X đã xâm phạm trực tiếp tài sản của bà T nên cần xử lý bằng pháp luật hình sự.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận bị cáo Diệp Khắc X phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Như vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Long An truy tố bị cáo với tội danh và điều luật trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3]. Hành vi trộm cắp tài sản mà bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, hành vi này đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác, quyền này được pháp luật hình sự bảo vệ, nếu người nào cố tình xâm hại thì sẽ bị pháp luật trừng phạt, hành vi phạm tội của bị cáo không những xâm hại trực tiếp đến tài sản thuộc sở hữu của bị hại, mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự xã hội tại địa phương. Khi thực hiện hành vi, bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi của bị cáo gây ra là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn thực hiện, hành vi trái pháp luật của bị cáo cần xử lý nghiêm theo pháp luật hình sự, do đó cần áp dụng mức hình phạt tương xứng và cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4]. Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo Diệp Khắc X có 01 tiền án về tội Trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích lại phạm tội mới thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội; bị cáo có mẹ già, con còn nhỏ, ông Nội có công cách mạng theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên khi áp dụng hình phạt cho bị cáo có xem xét giảm nhẹ một phần.

Từ phân tích [3] và [4], xét theo lời đề nghị của Kiểm sát viên về áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5]. Về tang vật chứng: Cơ quan điều tra đã trao trả cho bị hại Nguyễn Thị Bé Thi 01 điện thoại di động hiệu Realme 6 màu xanh, số imei 1: 862486044133492, số imei 2: 862486044133484 theo biên bản trả tài sản ngày 17/8/2022 là phù hợp.

Xe mô tô biển số 54Y8-4235 trước đây là tài sản của bà Nguyễn Thị Th. Năm 2017, bà Th bán bằng giấy tay cho một người không rõ nhân thân, lai lịch. Tháng 6 năm 2022, Diệp Khắc X mua lại xe mô tô biển số 54Y8-4235 với giá 1.800.000 đồng của một người đàn ông tên C (không rõ nhân thân, lai lịch). Bị cáo sử dụng xe này để đi trộm tài sản nên đề nghị tịch thu, sung ngân sách nhà nước là phù hợp nên không xem xét.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn Thị Bé T sau khi nhận lại tài sản bị mất trộm không có yêu cầu về phần dân sự nên không xem xét.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Diệp Khắc X phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về điều luật áp dụng và hình phạt:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017);

Xử phạt: Bị cáo Diệp Khắc X 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 15/8/2022.

Áp dụng khoản 1 Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tiếp tục tạm giam bị cáo Diệp Khắc X 45 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 30/11/2022) để đảm bảo cho việc kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự .

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước xe mô tô hiệu Savant, loại Wave, số khung: RRKWCH-9UM7K018957, số máy: VTTJL1P52FMH - 7018957, biển số 54Y8 - 4235.

(Vật chứng nêu trên hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Hòa đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng số: 23-03/11/2022 ngày 03/11/2022).

4. Về án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm sung ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Án này là sơ thẩm, bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Đ;
- Công an huyện Đ;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Hồng Sơn

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

